

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 580 /SCT-QLNL

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 5 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 4 về
Điện và Tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương
mại nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa
bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã.

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 2332/QĐ-BCT ngày 07/11/2022 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí về điện trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22/6/2022 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận tiêu chí hạ tầng thương mại nông thôn trong bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành “Một số chỉ tiêu xã nông thôn mới và Một số chỉ tiêu xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Quyết định số 480/QĐ-UBND);

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Bộ tiêu chí Thôn nông thôn mới và Bộ tiêu chí Thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Quyết định số 489/QĐ-UBND);

Thực hiện Văn bản số 06/BCĐ-VPĐP ngày 09/9/2022 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 về việc đề nghị hướng dẫn tiêu chí, chỉ tiêu trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 4 về Điện và Tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang cụ thể như sau:

A. ĐỐI VỚI TIÊU CHÍ VỀ ĐIỆN (TIÊU CHÍ SỐ 4)

I. VỀ XÉT CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI VỀ ĐIỆN

Xã xét công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới về điện theo hướng dẫn tại Quyết định 2332/QĐ-BCT ngày 07/11/2022 của Bộ Công Thương. Cụ thể như sau:

1. Quy định

Xã đạt chuẩn nông thôn mới về điện phải đạt tiêu chí số 4 như sau:

- Có hệ thống điện (bao gồm các nguồn điện từ lưới điện quốc gia hoặc ngoài lưới điện quốc gia; hệ thống các trạm biến áp phân phối, các đường dây trung áp, các đường dây hạ áp, công tơ đo đếm phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân) đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.

(Đạt chuẩn yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện; Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối; Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối; Thông tư 39/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về *ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện*; Quyết định số 44/2006/QĐ-BCN ngày 08 tháng 12 năm 2006 của Bộ Công nghiệp trước đây về việc ban hành Quy định kỹ thuật điện nông thôn; Quy phạm trang bị điện: Từ 11 TCL-18-2006 đến 11 TCL-21-2006).

- Đạt tỷ lệ hộ được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn $\geq 95\%$.

2. Hướng dẫn đánh giá

a) Phương pháp chung

Phương pháp chung: Nhận dạng, cập nhật tài liệu pháp lý, tài liệu thống kê để đánh giá. Không tổ chức thí nghiệm, kiểm định chất lượng công trình và những công việc thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư và đơn vị quản lý vận hành;

Phương pháp đánh giá: Đánh giá theo nhận dạng, mức xác nhận kết quả của từng nội dung theo các mục thực hiện Tiêu chí về điện được quy định chi tiết (*theo biểu mẫu số 06 kèm theo*).

b) Đánh giá hệ thống điện đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, an toàn

Hệ thống điện đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, an toàn của ngành điện quy định tại (biểu mẫu số 06 kèm theo).

c) Đánh giá việc sử dụng điện thường xuyên.

- Đối với khu vực sử dụng nguồn từ lưới điện quốc gia: Đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sản xuất, sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình;

- Đối với khu vực sử dụng nguồn từ năng lượng tái tạo, trạm điện độc lập: Đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình. Số giờ cấp điện trong ngày đảm bảo lớn hơn 12 giờ/ngày đối với khu vực đất liền và lớn hơn 08 giờ/ngày đối với khu vực hải đảo;

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên quy định tại (biểu mẫu số 06 kèm theo).

3. Trình tự, phương pháp đánh giá

Trình tự, phương pháp đánh giá tiêu chí về Điện (tiêu chí số 4) của xã được thực hiện theo 04 bước sau:

a) Bước 1 (đối với Ban phát triển thôn, bản).

Tổ chức kiểm tra việc hoàn thành tiêu chí Điện (tiêu chí số 4) đối với hệ thống điện về hộ gia đình sau công tơ điện của các thôn, bản và lập biên bản kiểm tra, nội dung (theo Biểu mẫu số 01 đính kèm); tổng hợp số liệu hoàn thành tiêu chí đối với hệ thống điện về hộ gia đình sau công tơ điện của thôn, bản và lập bảng tổng hợp (theo Biểu mẫu số 02 đính kèm).

Tổ chức kiểm tra thống kê tổng hợp số liệu về tỷ lệ sử dụng điện tại thôn bản và lập bảng tổng hợp đánh giá (theo Biểu mẫu số 03 đính kèm).

Tổng hợp, đánh giá mức độ hoàn thành tiêu chí Điện (tiêu chí số 4) đối với các chỉ tiêu nêu trên và báo cáo bằng văn bản gửi Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã.

b) Bước 2 (đối với Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã).

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp, đánh giá mức độ hoàn thành của các thôn, bản Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã tiến hành tổng hợp thẩm tra, đánh giá kết quả hoàn thành các chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 4 (theo Biểu mẫu số 04, 05, đính kèm) và báo cáo bằng văn bản gửi Chủ tịch UBND xã.

c) Bước 3 (đối với Chủ tịch UBND xã).

- Phối hợp với Điện lực huyện, thành phố quản lý lưới điện của xã để được hỗ trợ xác nhận hồ sơ pháp lý và đánh giá cụ thể đối với các nội dung liên quan trong chỉ tiêu hệ thống điện đạt chuẩn theo ngành điện (4.1) và chỉ tiêu về tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn (4.2) (theo Biểu mẫu số 06 đính kèm).

- Sau khi hoàn thành các nội dung nêu trên, UBND xã tổng hợp đánh giá tổng thể kèm theo thuyết minh báo cáo đầy đủ các nội dung gửi Văn phòng điều phối xây dựng Nông thôn mới của huyện để tổng hợp, thẩm định.

d) Bước 4 (Văn phòng điều phối nông thôn cấp huyện)

Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện trên cơ sở thẩm định đạt tiêu chí, lập hồ sơ trình Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh để tổng hợp, thẩm định theo quy định.

II. VỀ XÉT CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Xã xét công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao về điện theo hướng dẫn tại Quyết định 2332/QĐ-BCT ngày 07/11/2022 của Bộ Công Thương. Cụ thể như sau:

1. Quy định

a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao về điện phải đạt tiêu chí về Điện đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới;

b) Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định đạt $\geq 98\%$.

2. Hướng dẫn đánh giá

a) Phương pháp chung

Phương pháp chung: Nhận dạng, cập nhật tài liệu pháp lý, tài liệu thống kê để đánh giá. Không tổ chức thí nghiệm, kiểm định chất lượng công trình và những công việc thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư và đơn vị quản lý vận hành;

Phương pháp đánh giá: Đánh giá theo nhận dạng, mức xác nhận kết quả của từng nội dung theo các mục thực hiện Tiêu chí về điện được quy định chi tiết (*theo biểu mẫu số 06 kèm theo*).

b) Đánh giá hệ thống điện đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, an toàn

Hệ thống điện đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật, an toàn của ngành điện quy định tại (*biểu mẫu số 06 kèm theo*).

c) Đánh giá việc sử dụng điện thường xuyên.

- Đối với khu vực sử dụng nguồn từ lưới điện quốc gia: Đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sản xuất, sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình;

- Đối với khu vực sử dụng nguồn từ năng lượng tái tạo, trạm điện độc lập: Đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình. Số giờ cấp điện trong ngày đảm bảo lớn hơn 12 giờ/ngày đối với khu vực đất liền và lớn hơn 08 giờ/ngày đối với khu vực hải đảo;

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên quy định tại (*biểu mẫu số 06 kèm theo*).

3. Trình tự, phương pháp đánh giá

Trình tự, phương pháp đánh giá xác định thực tế việc hoàn thành tiêu chí về Điện (tiêu chí số 4) của xã được thực hiện theo các bước sau:

a) Bước 1 (đối với Ban phát triển thôn).

- Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu kiểm tra, đánh giá việc hoàn thành tiêu chí Điện (tiêu chí số 4) đối với hệ thống điện về hộ gia đình sau công tơ điện, và hệ thống điện phục

vụ sản xuất của các cơ sở sản xuất của các thôn, bản và lập biên bản kiểm tra, nội dung (theo Biểu mẫu số 01 đính kèm); tổng hợp số liệu hoàn thành tiêu chí đối với hệ thống điện về hộ gia đình sau công tơ điện của thôn, bản và lập bảng tổng hợp (theo Biểu mẫu số 02 đính kèm).

- Tổng hợp, đánh giá mức độ hoàn thành tiêu chí điện (tiêu chí số 4) đối với các chỉ tiêu nêu trên và báo cáo bằng văn bản gửi Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã.

b) Bước 2 (đối với Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã).

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp, đánh giá mức độ hoàn thành của các thôn, bản Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã tiến hành tổng hợp thẩm tra, đánh giá kết quả hoàn thành các chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 4 (theo Biểu mẫu số 04 đính kèm) và báo cáo bằng văn bản gửi Chủ tịch UBND xã.

c) Bước 3 (đối với Chủ tịch UBND xã).

- Chỉ đạo thực hiện công tác phối hợp với Điện lực huyện, thành phố quản lý lưới điện của xã để được hỗ trợ xác nhận hồ sơ pháp lý và đánh giá cụ thể đối với các nội dung liên quan trong chỉ tiêu hệ thống điện đạt chuẩn theo ngành điện; đồng thời chất lượng điện sử dụng hàng ngày phải đảm bảo ổn định (theo Biểu mẫu số 06 đính kèm).

- Sau khi hoàn thành các nội dung nêu trên, UBND xã tổng hợp đánh giá tổng thể kèm theo thuyết minh báo cáo đầy đủ các nội dung gửi Văn phòng điều phối xây dựng Nông thôn mới của huyện để tổng hợp, thẩm định.

d) Bước 4 (Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện)

Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện trên cơ sở thẩm định đạt tiêu chí, lập hồ sơ trình Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh để tổng hợp, thẩm định theo quy định.

III. XÉT CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

1. Xã đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu là xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

2. Có hệ thống điện thấp sáng công cộng tại các khu dân cư và trục đường xã có khu dân cư.

- Yêu cầu chung về hệ thống chiếu sáng: Hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo chiếu sáng cần thiết, an toàn giao thông cho người và phương tiện lưu thông về đêm theo các quy định hiện hành:

+ Đèn chiếu sáng: Sử dụng đèn tiết kiệm năng lượng như: Compact, Led...

+ Dây cáp dẫn điện: Sử dụng cáp bọc, cáp vặn xoắn, dây dẫn có thể là dây nhiều sợi hoặc một sợi phù hợp với nhu cầu tiêu thụ điện của phụ tải, không được dùng dây dẫn được tách ra từ nhiều sợi.

+ Cột đèn: Có thể sử dụng cột thép, cột bê tông cốt thép, hệ số an toàn của cột không nhỏ hơn 1,2.

+ Móng cột: Móng cột có thể dùng móng bê tông, bê tông cốt thép, hệ số an toàn của móng cột không nhỏ hơn 1,2.

- Tiêu chuẩn thiết kế tuyến chiếu sáng:

TT	Nội dung	Yêu cầu về kỹ thuật	
		Đường liên thôn	Đường ngõ xóm
1	Nguồn điện	Nguồn điện tại tủ chiếu sáng có cấp điện áp 220V ($\pm 5\%$); tần số 50Hz	
2	Vị trí trồng cột	Cách mép đường tối thiểu 1,2 m	Cách mép đường tối thiểu 0,5 m
3	Cột đèn	Cột bằng thép tối thiểu $\varnothing 76$ dày 2mm, cao 6m, hoặc cột bê tông cốt thép 7,5m. Cột sau khi thi công hoàn thiện phải đảm bảo độ cong, nghiêng không lớn hơn 50 so với chiều thẳng đứng của cột. Trường hợp cột bị cong, nghiêng > 50 phải có biện pháp néo để đỡ cột. (Đối với các tuyến đường đã có cột điện trung áp, hạ áp của ngành điện hoặc do ngành điện quản lý vận hành thì làm việc với điện lực sở tại để sử dụng các cột điện trung áp, hạ áp đó gắn cần đèn chiếu sáng)	
4	Khoảng cột	Khoảng cách tối đa giữa 02 cột không quá 30 mét	
5	Móng cột	- Cột thép: Sử dụng móng bê tông kích thước 40x40x80cm - Cột bê tông: Cột được chôn trực tiếp. Độ sâu chôn cột từ 1,2m đến 1,4m. Đất lấp hố móng phải đổ từng lớp dày 0,3m sau đó đầm chặt và đắp đất cao hơn mặt đất tự nhiên 0,3m	
6	Độ cao treo đèn	6 m	4,5 m
7	Độ vươn cần đèn	1,5 m	1,0 m
8	Cần đèn	Sử dụng cần đèn sắt tối thiểu $\varnothing 34$; Cần đèn cao 1m vươn 1,5 m	Sử dụng cần đèn sắt tối thiểu $\varnothing 34$; Cần cao 1m vươn 1,0 m
9	Bóng đèn	Sử dụng bóng đèn công suất tối thiểu đối với đèn compact 80W hoặc đèn Led 60W, có máng che bảo vệ.	Sử dụng bóng đèn công suất tối thiểu đối với đèn compact 40W hoặc đèn Led 30W, có máng che bảo vệ.
10	Dây dẫn	- Sử dụng cáp đồng bọc cách điện 600V hoặc cáp nhôm bọc cách điện 600V + Dây dẫn đường trục: Tiết diện dây dẫn đường trục không nhỏ hơn 16mm ² đối với dây nhôm, không nhỏ hơn 6mm ² với dây đồng + Dây dẫn lên đèn: Sử dụng cáp đồng bọc cách điện loại CVV 2x1,5mm ²	
11	Phụ kiện treo cáp	Kẹp đỡ cáp, kẹp treo cáp ABC hoặc khung U+Sứ ống chỉ	
12	Kẹp đầu nhánh rẽ	Kẹp hoặc ốc siết cáp phù hợp với cỡ cáp	
13	Tủ điều khiển chiếu sáng	Tủ nhựa composit hoặc tủ sắt; điều khiển đóng cắt tự động hoặc bằng tay thông qua cầu dao hoặc CB	
14	Tiếp địa	Tại mỗi trụ đèn, tủ điện được đóng 01 cọc tiếp đất $\varnothing 16 \times 2400$ mm, cọc được đóng sâu cách mặt đất tự nhiên tối thiểu 50cm; liên kết giữa trụ, tủ với cọc đất bằng dây sắt $\varnothing 6$ bằng phương pháp hàn.	

3. Đánh giá thực hiện

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu kiểm tra, đánh giá việc hoàn thành tiêu chí (tiêu chí số 4) đối với hệ thống điện thấp sáng công cộng tại các khu dân cư và trục đường xã có khu dân cư.

Ủy ban nhân dân xã tổng hợp đánh giá đầy đủ các nội dung gửi Văn phòng điều phối xây dựng Nông thôn mới của huyện để tổng hợp, thẩm định.

Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện trên cơ sở thẩm định đạt tiêu chí, lập hồ sơ trình Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh để tổng hợp, thẩm định theo quy định.

IV. XÉT CÔNG NHẬN THÔN ĐẠT TIÊU CHÍ THÔN NÔNG THÔN MỚI

1. Thôn đạt tiêu chí điện khi đạt các yêu cầu:

- Hệ thống điện đảm bảo Tiêu chuẩn kỹ thuật ngành điện.
- Tỷ lệ số hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn: $\geq 95\%$ số hộ dân ở trong quy hoạch khu dân cư nông thôn được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện.

2. Đánh giá thực hiện

2.1. Hệ thống điện đạt chuẩn theo yêu cầu của ngành điện.

- Hệ thống điện sau công tơ (dây dẫn điện về hộ gia đình và công tơ điện)
 - + Dây dẫn công tơ: Tiết diện dây bọc cách điện hoặc dây điện phải phù hợp với công suất sử dụng của các hộ sử dụng điện và tích diện tối thiểu $2,5\text{mm}^2$.
 - + An toàn treo dây dẫn: khoảng cách từ công tơ đến nhà $< 20\text{m}$ thì phải có hãm dây 2 đầu trên sứ cách điện hạ áp hoặc sử dụng kẹp hãm, kẹp siết hai đầu, khoảng cách từ công tơ về nhà $\geq 20\text{m}$ thì phải có hãm dây hai đầu trên sứ cách điện hạ áp hoặc sử dụng kẹp hãm, kẹp siết 2 đầu, có cột đỡ trung gian; dây dẫn căng vượt đường ô tô thì có hãm dây hai đầu trên sứ cách điện hạ áp, có dây văng đỡ dây, khoảng cách an toàn tới đất kiểm tra theo tiêu chuẩn đường dây hạ áp.
 - + Cột đỡ trung gian: gỗ, tre, cột sắt, bê tông cốt thép cao $\geq 4\text{m}$ đường kính $> 80\text{mm}$ được chôn dưới đất chắc chắn, không bị trùng, không ảnh hưởng đến giao thông đi lại.
 - + Hợp đồng mua bán điện: 100% hộ đã được ký hợp đồng mua, bán điện theo giá quy định của Chính phủ.
 - + Công tơ điện: Có kiểm định còn thời hạn, được kẹp chì niêm phong.
 - Điện trong nhà: Bảng điện tổng có cầu chì/atomart, công tắc, ổ cắm đặt cố định trên tường hoặc khung nhà, dây dẫn có vỏ cách điện, dây điện được cố định trên tường hoặc khung nhà hoặc chôn trong tường.

2.2. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện đạt $\geq 95\%$.

$$\begin{array}{l} \text{Tỷ lệ hộ dân sử} \\ \text{dụng thường} \\ \text{xuyên, an toàn} \\ \text{(\%)} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Tổng số hộ dân có điện sử dụng thường} \\ \text{xuyên an toàn} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số hộ dân trên địa bàn xã} \\ \text{(số liệu theo niên giám thống kê gần nhất)} \end{array}} \times 100\%$$

V. XÉT CÔNG NHẬN THÔN ĐẠT TIÊU CHÍ THÔN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

1. Thôn đạt tiêu chí điện khi đạt các yêu cầu:

- Hệ thống điện đảm bảo Tiêu chuẩn kỹ thuật ngành điện
- Tỷ lệ số hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn: 100% số hộ dân ở trong quy hoạch khu dân cư nông thôn được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện.
- Tỷ lệ km đường trục thôn khu vực đông dân cư có hệ thống điện chiếu sáng đạt 100%; tỷ lệ đường ngõ xóm có hệ thống điện chiếu sáng đạt $\geq 90\%$.

2. Đánh giá thực hiện

2.1. Hệ thống điện đạt chuẩn theo yêu cầu của ngành điện.

- Hệ thống điện sau công tơ (dây dẫn điện về hộ gia đình và công tơ điện)
 - + Dây dẫn công tơ: Tiết diện dây bọc cách điện hoặc dây điện phải phù hợp với công suất sử dụng của các hộ sử dụng điện và tích diện tối thiểu $2,5\text{mm}^2$.
 - + An toàn treo dây dẫn: khoảng cách từ công tơ đến nhà $< 20\text{m}$ thì phải có hãm dây 2 đầu trên sứ cách điện hạ áp hoặc sử dụng kẹp hãm, kẹp siết hai đầu, khoảng cách từ công tơ về nhà $\geq 20\text{m}$ thì phải có hãm dây hai đầu trên sứ cách điện hạ áp hoặc sử dụng kẹp hãm, kẹp siết 2 đầu, có cột đỡ trung gian; dây dẫn căng vượt đường ô tô thì có hãm dây hai đầu trên sứ cách điện hạ áp, có dây văng đỡ dây, khoảng cách an toàn tới đất kiểm tra theo tiêu chuẩn đường dây hạ áp.
 - + Cột đỡ trung gian: gỗ, tre, cột sắt, bê tông cột thép cao $\geq 4\text{m}$ đường kính $> 80\text{mm}$ được chôn dưới đất chắc chắn, không bị trùng, không ảnh hưởng đến giao thông đi lại.
 - + Hợp đồng mua bán điện: 100% hộ đã được ký hợp đồng mua, bán điện theo giá quy định của Chính phủ.
 - + Công tơ điện: Có kiểm định còn thời hạn, được kẹp chì niêm phong.
 - Điện trong nhà: Bảng điện tổng có cầu chì/atomart, công tắc, ổ cắm đặt cố định trên tường hoặc khung nhà, dây dẫn có vỏ cách điện, dây điện được cố định trên tường hoặc khung nhà hoặc chôn trong tường.

2.2. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện đạt 100%.

$$\begin{array}{l} \text{Tỷ lệ hộ dân sử} \\ \text{dụng thường} \\ \text{xuyên, an toàn} \\ \text{(\%)} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Tổng số hộ dân có điện sử dụng thường} \\ \text{xuyên an toàn} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số hộ dân trên địa bàn xã} \\ \text{(số liệu theo niên giám thống kê gần nhất)} \end{array}} \times 100\%$$

2.3. Các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm đông dân cư có hệ thống điện chiếu sáng.

Chiếu sáng đường trục thôn, ngõ xóm góp phần đảm bảo an ninh trật tự, hạn chế tệ nạn xã hội, việc chiếu sáng đường trục thôn, ngõ xóm có thể dùng đèn Compact, Led. Tiêu chuẩn thiết kế điện chiếu sáng như tiêu chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu.

VI. TIÊU CHÍ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI

1. Quy định

a) Huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới về điện: Có các xã trong huyện, thị xã, thành phố phải đạt Tiêu chí về điện trong xây dựng nông thôn mới;

b) Hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã, phù hợp với quy hoạch theo Quyết định số 263/QĐ-TTg, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật vận hành an toàn của cả hệ thống.

2. Hướng dẫn đánh giá

a) Các công trình điện trung áp, hạ áp và trạm biến áp (hệ thống điện) đầu tư liên xã đạt các điều kiện như sau:

- Đảm bảo “đạt” thông số kỹ thuật, an toàn điện;
- Đồng bộ và đạt yêu cầu kỹ thuật trong vận hành với hệ thống điện phân phối liên xã theo các thông số quy định về hệ thống lưới điện phân phối;

b) Hệ thống điện đầu tư phù hợp với quy hoạch theo Quyết định số 263/QĐ-TTg, đảm bảo đủ nguồn cung cấp điện đáp ứng nhu cầu sử dụng điện trong sinh hoạt, sản xuất của nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của huyện giai đoạn 2021 - 2025;

c) 100% xã trong huyện “đạt” Tiêu chí về điện.

VI. TIÊU CHÍ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

1. Quy định

Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, cấp điện tin cậy, ổn định, an toàn hành lang lưới điện và mỹ quan: Đạt

2. Hướng dẫn

a) Các công trình điện trung áp, hạ áp và trạm biến áp (hệ thống điện) đầu tư liên xã đạt các điều kiện như sau:

- Đảm bảo “đạt” thông số kỹ thuật, an toàn điện;
- Đồng bộ và đạt yêu cầu kỹ thuật trong vận hành với hệ thống điện phân phối liên xã theo các thông số quy định về hệ thống lưới điện phân phối;

b) Hệ thống điện đầu tư phù hợp với quy hoạch theo Quyết định số 263/QĐ-TTg, đảm bảo đủ nguồn cung cấp điện đáp ứng nhu cầu sử dụng điện trong sinh hoạt, sản xuất của nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của huyện giai đoạn 2021 – 2025

c) 100% xã trong huyện “đạt” Tiêu chí về điện.

B. TIÊU CHÍ CƠ SỞ HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI NÔNG THÔN (TIÊU CHÍ SỐ 7).

I. VỀ XÉT CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI

1. Nội dung xét công nhận xã đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

1.1. Đối với xã có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Xã xét công nhận đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo hướng dẫn tại chương III của Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Công Thương. Xã được công nhận đạt Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mới khi đáp ứng theo thứ tự ưu tiên các nội dung đánh giá sau:

a) Có chợ nông thôn nằm trong quy hoạch, kế hoạch phát triển, định hướng phát triển và đạt chuẩn theo quy định tại Mục I, Chương II của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Công Thương. (1)

b) Trường hợp xã không có chợ nông thôn: Có siêu thị mini hoặc cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn theo quy định tại mục II, Chương II của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Công Thương. (2)

Thứ tự ưu tiên được hiểu là: Xã có chợ nông thôn trong quy hoạch, kế hoạch đã được xây dựng thì đánh giá theo nội dung (1); Trường hợp không có chợ nông thôn trong quy hoạch, kế hoạch thì đánh giá theo nội dung (2).

1.2. Đối với xã không có hoặc chưa có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Trường hợp xã không có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn hoặc có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng do nhu cầu thực tế chưa cần đầu tư xây dựng thì không xem xét Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

Việc xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện dựa trên cơ sở xem xét, đánh giá các tiêu chí còn lại trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

2. Trình tự, phương pháp đánh giá

Trình tự, phương pháp đánh giá xác định thực tế việc hoàn thành các tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (*Tiêu chí số 7*) của xã được thực hiện theo 02 bước sau:

a) Bước 1

- UBND xã thực hiện rà soát, lập bảng tổng hợp đánh giá chung đối với chợ nông thôn (*theo Biểu mẫu số 07*) hoặc siêu thị mini hoặc cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp (*theo Biểu mẫu số 08*).

- UBND xã thực hiện thẩm tra hoàn thành tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trên địa bàn xã kèm theo bản thuyết minh làm rõ các nội dung.

- UBND xã hoàn thành hồ sơ đánh giá tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (*Tiêu chí số 7*) gồm thuyết minh báo cáo kèm theo các biểu mẫu gửi Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện để tổng hợp, thẩm định.

b) Bước 2

Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện trên cơ sở thẩm định đạt tiêu chí, lập hồ sơ trình Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh để tổng hợp, thẩm định theo quy định.

II. VỀ XÉT CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

1. Nội dung xét công nhận xã đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Xã xét công nhận đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo hướng dẫn tại chương IV của Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22/6/2022 của Bộ Công Thương. Cụ thể xã đáp ứng các điều kiện:

Là xã có chợ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định tại Mục I Chương II của Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22/6/2022 của Bộ Công

Thương và đáp ứng các yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm đã được quy định tại TCVN 11856:2017.

b) Trường hợp xã không có chợ nông thôn hoặc có chợ nông thôn trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng do nhu cầu thực tế chưa cần đầu tư xây dựng thì không xem xét Tiêu chí cơ sở hạ tầng nông thôn mới nâng cao. Việc xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao được thực hiện trên cơ sở xem xét, đánh giá các Tiêu chí còn lại trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

2. Trình tự, phương pháp đánh giá

Trình tự, phương pháp đánh giá xác định thực tế việc hoàn thành các tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (*Tiêu chí số 7*) của xã được thực hiện theo 02 bước sau:

a) Bước 1

- UBND xã thực hiện rà soát, lập bảng tổng hợp đánh giá chung đối với chợ nông thôn (*theo Biểu mẫu số 09*).

- UBND xã thực hiện thẩm tra hoàn thành tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trên địa bàn xã kèm theo bản thuyết minh làm rõ các nội dung.

- UBND xã hoàn thành hồ sơ đánh giá tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (*Tiêu chí số 7*) gồm thuyết minh báo cáo kèm theo các biểu mẫu gửi Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện để tổng hợp, thẩm định.

b) Bước 2

Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện trên cơ sở thẩm định đạt tiêu chí, lập hồ sơ trình Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh để tổng hợp, thẩm định theo quy định.

C. CHỈ TIÊU CHỢ TRUNG TÂM HUYỆN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỢ KINH DOANH THỰC PHẨM THUỘC TIÊU CHÍ SỐ 6 VỀ KINH TẾ TRONG BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Nội dung xét công nhận huyện đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Chỉ tiêu chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm thuộc tiêu chí số 6 về Kinh tế thực hiện theo Tiêu chuẩn quốc gia về chợ kinh doanh thực phẩm TCVN 11856:2017; Tiêu chuẩn trên đã được Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 2166/QĐ-BKHCN ngày 15/8/2017 về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, ban hành TCVN 11856:2017 chợ Kinh doanh thực phẩm.

2. Trình tự, phương pháp đánh giá

Trình tự, phương pháp đánh giá xác định thực tế việc hoàn thành tiêu chí về Kinh tế (*Tiêu chí số 6.2*) của UBND huyện được thực hiện theo 02 bước sau:

a) Bước 1

- UBND huyện thực hiện rà soát, lập bảng tổng hợp đánh giá chung đối với chợ trung tâm huyện (theo TCVN 11856:2017 Tiêu chuẩn quốc gia về chợ kinh doanh thực phẩm).

- UBND huyện thực hiện thẩm tra hoàn thành tiêu chí 6.2 về Kinh tế trên địa bàn huyện kèm theo bản thuyết minh làm rõ các nội dung, hoàn thành hồ sơ đánh giá tiêu chí số 6.2 về Kinh tế gồm thuyết minh báo cáo kèm theo các biểu mẫu Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh để tổng hợp, thẩm định.

b) Bước 2

Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh trên cơ sở thẩm định đạt tiêu chí, lập hồ sơ trình Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương để tổng hợp, thẩm định theo quy định.

Trên đây là nội dung hướng dẫn của Sở Công Thương thực hiện Tiêu chí số 4 về điện và Tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình tổ chức thực hiện phát sinh vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Công Thương để được hướng dẫn thực hiện.

Văn bản này thay thế văn bản số 1130/SCT-QLNL ngày 30/9/2022 về hướng dẫn tiêu chí số 4 về điện và Tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang của Sở Công Thương./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (báo cáo)
- BCĐ các chương trình MTQG tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Như trên (thực hiện);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các PGĐ Sở (để biết);
- Lưu: VT, QLNL.(Mai)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lộc Kim Liên